

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; Công văn số 334/HĐND-BPC ngày 15/10/2025 của HĐND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố để trình HĐND tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố.

UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp

luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Luật Quốc phòng số 22/2018/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 18/2023/QH15 và Luật số 38/2024/QH15; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15; Luật Nghĩa vụ quân sự số 78/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 48/2019/QH14; Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14; Luật Lực lượng dự bị động viên số 53/2019/QH14; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự số 25/2023/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng số 98/2025/QH15; Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11; Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự; Nghị định số 14/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về phân loại, phân nhóm và xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự; Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng khu vực phòng thủ, nhất là Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về *“tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”*. Ngày 06/12/2013, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 30/2013/NQ-HĐND về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 30) để chỉ đạo triển khai xây dựng thành phố Hà Nội thành khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, đảm bảo môi trường hòa bình để phát triển Thủ đô và Đất nước.

Sau gần 12 năm thực hiện Nghị quyết số 30 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố vững chắc, tạo môi trường thuận lợi để Hà Nội phát triển toàn diện, bền vững, được Trung ương, Chính phủ ghi nhận và đánh giá cao.

Từ ngày 01/7/2025, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, Thành phố đã tổ chức sắp xếp từ 30 đơn vị hành chính cấp huyện, 526 đơn vị hành chính cấp xã thành 126 xã, phường, vì vậy thành phần thể trận khu vực phòng thủ Thành phố cũng có sự thay đổi, không còn khu vực phòng thủ cấp huyện; các căn cứ ban hành

Nghị quyết số 30 cũng đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung bằng các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Qua công tác kiểm tra, rà soát, đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể: Theo khoản 1 Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025: “Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân, trong phạm vi cả nước hoặc trong đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định tại Luật này ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện”; nội dung của Nghị quyết số 30 chứa các nội dung về mục tiêu, nội dung và giải pháp xây dựng khu vực phòng thủ. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, nội dung của Nghị quyết số 30 không chứa các quy tắc xử sự chung, chủ yếu là các nội dung mang tính chất mục tiêu, định hướng. Như vậy Nghị quyết số 30 là văn bản hành chính cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

Từ những vấn đề nêu trên, việc bãi bỏ Nghị quyết số 30 và xây dựng Nghị quyết mới của HĐND Thành phố về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo là rất cần thiết, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của HĐND Thành phố về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành và là cơ sở để tiếp tục triển khai xây dựng Thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô trong tình hình mới.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm xác định mục tiêu, nội dung và các giải pháp về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô trong tình hình mới.

2. Quan điểm

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuân thủ Hiến pháp, phù hợp với quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với chủ trương của Thành ủy Hà Nội và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Thành phố có liên quan về công tác quốc phòng địa phương và xây dựng KVPT Thành phố.

- Xây dựng Thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên, lâu dài góp phần bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô “từ sớm, từ xa”, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, phát triển Thủ đô.

- Bảo đảm tính khả thi và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, ngân sách của Thành phố, phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

- Phát huy dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng, lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định những nội dung về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

b) Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành, địa phương và Nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố và các cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều:

Điều 1. Nội dung xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết xác định mục tiêu xây dựng khu vực phòng thủ, nội dung xây dựng khu vực phòng thủ và các giải pháp:

3.1. Mục tiêu:

- Xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội vững mạnh toàn diện cả về tiềm lực, lực lượng và thế trận, trên các mặt chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu thường xuyên; xây dựng “thế trận lòng dân”, xây dựng xã, phường vững mạnh toàn diện làm nền tảng xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố vững chắc; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, ý thức cảnh giác cách mạng trước âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chủ động, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình trong khu vực phòng thủ để phát triển Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”.

- Nâng cao chất lượng xây dựng và hoạt động của các lực lượng trong khu vực phòng thủ. Xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu cao; tập trung xây dựng lực lượng thường trực “cách mạng, chính quy, hiện đại”; lực lượng dự bị động viên “hùng hậu”; lực lượng dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; là lực

lượng nòng cốt trong phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn; sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vững chắc Thủ đô Hà Nội trong mọi tình huống, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội Chủ nghĩa.

- Huy động mọi nguồn lực cho xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ; đầu tư trang bị, công cụ hỗ trợ hiện đại, phương tiện làm việc cho lực lượng vũ trang Thủ đô, nhất là lực lượng thường trực, cơ động sẵn sàng chiến đấu.

3.2. Nội dung xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội

3.2.1. Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, văn hóa, xã hội

- Xây dựng hệ thống chính trị từ cơ sở xã, phường vững mạnh toàn diện làm nền tảng xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội vững chắc.

- Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ, công chức, viên chức và toàn dân, chú trọng giáo dục hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, chủ trương xây dựng khu vực phòng thủ của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức trách nhiệm, nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội Chủ nghĩa; xây dựng thành phố Hà Nội thành khu vực phòng thủ vững chắc.

- Xây dựng và triển khai chương trình phối hợp thực hiện chính sách về dân tộc, tôn giáo, giữ vững ổn định chính trị, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương xã hội. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình liệt sỹ, thương binh, gia đình có công với cách mạng và chính sách hậu phương quân đội theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng người Thủ đô thanh lịch, văn minh, có tri thức; hoàn thiện thiết chế văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến, anh hùng, “Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người” để xây dựng ý chí tự lực, tự cường, lòng yêu nước và ý thức quốc phòng cho cán bộ, Nhân dân; xây dựng mới các công trình văn hóa tiêu biểu. Tôn trọng tự do tín ngưỡng, phong tục tập quán tốt đẹp của mỗi địa phương.

3.2.2. Xây dựng tiềm lực kinh tế, khoa học và công nghệ

- Phát triển kinh tế - xã hội phải gắn với thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu củng cố quốc phòng, an ninh; thực hiện nghiêm Nghị định của Chính phủ về kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh.

- Phát triển công nghiệp trên phạm vi toàn Thành phố phải gắn kết với quy hoạch công nghiệp quốc phòng và các quy hoạch khác về quốc phòng có liên quan; các dự án phát triển công nghiệp dân sinh trong thời bình phải đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chuyển sang sản xuất các mặt hàng phục vụ quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ.

- Phát triển nông nghiệp phải bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và tích lũy cho nhu cầu của khu vực phòng thủ. Bảo vệ và phát triển rừng phải tạo thế bố trí lực lượng trong khu vực phòng thủ. Thực hiện chính sách di dân, bố trí dân cư, xây dựng các khu kinh tế kết hợp quốc phòng góp phần hoàn chỉnh thế trận khu vực phòng thủ Thành phố.

- Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn phải bảo đảm gắn với quy hoạch khác về quốc phòng có liên quan và xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ Thành phố.

- Phát triển mạng lưới bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin bảo đảm kết hợp phục vụ dân sinh với phục vụ quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ; có kế hoạch phòng, chống chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng. Phát triển mạng lưới giao thông phải đáp ứng yêu cầu xây dựng khu vực phòng thủ; ưu tiên tập trung ở các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, khu vực phòng thủ then chốt và giữa các thành phần của thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ.

- Các quy hoạch về sử dụng tài nguyên khác và quy hoạch bảo vệ môi trường phải gắn với quy hoạch sử dụng đất quốc phòng và xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ Thành phố và các xã, phường.

- Phát triển các ngành dịch vụ gắn với củng cố quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu phòng thủ của Thành phố và các xã, phường.

- Phát triển khoa học và công nghệ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao trình độ năng lực khoa học và công nghệ của các lực lượng trong khu vực phòng thủ; đầu tư xây dựng và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ cho khu vực phòng thủ, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Kết hợp giữa nghiên cứu khoa học và công nghệ gắn với triển khai ứng dụng nhanh có hiệu quả những thành tựu khoa học và công nghệ của các lĩnh vực; đầu tư, huy động các nguồn lực cho nghiên cứu, ứng dụng, phát triển khoa học và công nghệ; xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực khoa học và công nghệ vào phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng kế hoạch, huy động nguồn lực động viên để bổ sung cho các đơn vị quân đội; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên gắn với quản lý, chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm nhu cầu cho năm đầu chiến tranh theo quyết tâm tác chiến phòng thủ.

- Phát triển hệ thống y tế kết hợp quân, dân y, thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho lực lượng vũ trang và Nhân dân trong khu vực phòng thủ.

3.2.3. Xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh, đối ngoại

- Xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô vững mạnh toàn diện, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc với Nhân dân. Tập trung xây dựng lực lượng thường trực cách mạng, chính quy, hiện đại; lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, có chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao.

- Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc; thực hiện nghiêm quy định pháp luật về phối hợp hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

- Huấn luyện nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu; vận dụng linh hoạt sáng tạo và phát triển nghệ thuật tác chiến trong khu vực phòng thủ; tổ chức biên chế lực lượng đúng quy định, trang bị đủ mạnh, quản lý, chỉ huy linh hoạt, thực sự là lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; phòng, chống khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Thường xuyên làm tốt công tác đăng ký, quản lý nguồn dự bị động viên, sắp xếp, biên chế phù hợp; nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng huy động lực lượng dự bị động viên gồm quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao hàng năm về huy động huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân bảo đảm chất lượng cao.

- Tăng cường công tác đối ngoại, tiếp tục mở rộng nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, phù hợp với tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tích cực phối hợp với các cơ quan Trung ương trong hợp tác với thủ đô các nước trên thế giới, chú trọng thiết lập quan hệ chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả với thủ đô, thành phố các nước láng giềng, các nước ASEAN; duy trì mối quan hệ thân thiết với hai nước bạn Lào, Campuchia. Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển Thủ đô và Đất nước.

3.2.4. Tăng cường sức mạnh vật chất khu vực phòng thủ

Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình phòng thủ, các công trình chiến đấu tại các điểm tựa, cụm điểm tựa, khu vực phòng ngự, khu vực phòng thủ then chốt, căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, sở chỉ huy các cấp; kho cất giấu vũ khí, đạn, các trận địa hỏa lực pháo binh, phòng không, trường bắn, thao trường huấn luyện; xây dựng, mở rộng trụ sở làm việc cho Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực,...; mua sắm trang thiết bị hiện đại như: Mô hình hàng không, thiết bị bay không người lái (UAV), trang bị chế áp UAV; công cụ hỗ trợ, phương tiện thông tin liên lạc, công nghệ thông tin, trình sát kỹ thuật vô tuyến điện, các công cụ tác chiến trên không gian mạng, trang bị kỹ thuật làm nhiệm vụ A2, đặc nhiệm, chống khủng bố; trang, thiết bị, phương tiện tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn; vũ khí trang bị kỹ thuật phòng thủ chiến tranh công nghệ cao,...

3.2.5. Xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ

- Lập quy hoạch, xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ gắn với quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng, kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và các xã, phường. Bổ sung hoàn chỉnh phương án, kế hoạch tác chiến và bảo đảm tác chiến phòng thủ của các cấp, các ngành, các lực lượng.

- Thường xuyên xây dựng các thành phần thể trận trong khu vực phòng thủ Thành phố; coi trọng xây dựng cơ sở xã, phường vững mạnh toàn diện, xây dựng khu vực phòng thủ then chốt, căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, làm nền tảng xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố vững chắc.

- Tiếp tục chỉ đạo chặt chẽ việc khảo sát, lập dự án, triển khai thi công các công trình phòng thủ, công trình chiến đấu tại các khu căn cứ, các khu vực trọng điểm của Thành phố đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

- Coi trọng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý Nhà nước về lĩnh vực quốc phòng, an ninh, huấn luyện lực lượng vũ trang đối phó với chiến tranh công nghệ cao khi có tình huống xảy ra.

- Nắm chắc nguyên tắc sử dụng lực lượng vũ trang trong khu vực phòng thủ. Quản lý chặt chẽ đất quốc phòng, công trình quốc phòng và khu quân sự, xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật.

3.3. Giải pháp

- Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người mới Thủ đô thanh lịch, văn minh, có tri thức; hoàn thiện thiết chế văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến anh hùng, “Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người” để xây dựng ý chí tự lực, tự cường, lòng yêu nước và ý thức quốc phòng cho cán bộ, Nhân dân; xây dựng mới các công trình văn hóa tiêu biểu. Tôn trọng tự do tín ngưỡng, phong tục tập quán tốt đẹp của mỗi địa phương.

- Xây dựng, củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân, toàn diện; gắn kết chặt chẽ thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân tạo nên thể trận khu vực phòng thủ vững chắc, làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, can thiệp vũ trang của các thế lực thù địch và tác chiến không gian mạng. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, nâng cao tính bền vững, khả năng huy động, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh thời bình và thời chiến. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực hành động của các cấp, các ngành và toàn dân đối với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền giáo dục chính trị, phổ biến pháp luật cho toàn dân sát thực tế, phù hợp từng đối tượng; chú trọng giáo dục truyền thống cách mạng của địa phương, truyền thống lịch sử của Thủ đô Hà Nội, niềm tự hào, tinh thần tự lực tự cường và truyền thống dựng nước, giữ nước của dân tộc; tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn dân nhận thức sâu sắc về xây dựng khu vực phòng thủ, hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Huy động tiềm lực tại chỗ, tận dụng các điều kiện thuận lợi trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội... Phát huy mọi nguồn lực, các thành phần kinh tế để xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố; các xã, phường vững chắc.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, tạo động lực, nguồn lực để xây dựng tiềm lực, lực lượng và thể trận quốc phòng toàn dân, toàn diện, tự chủ, tự cường, nâng cao sức mạnh quốc phòng của Thủ đô. Quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi đối với các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư (cả trong và ngoài nước) có đề tài khoa học, dự án công nghệ sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật cao vào phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô.

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công với cách mạng, chính sách hậu phương quân đội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm; đẩy mạnh hoạt động quân - dân y kết hợp, chăm sóc sức khỏe của lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn. Huy động sức mạnh của các tầng lớp Nhân dân Thủ đô tham gia xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội.

- Tăng cường phối hợp với các bộ, ban, ngành Trung ương, các đơn vị quân đội, công an đóng trên địa bàn, các tỉnh thuộc vùng Thủ đô để xây dựng khu vực phòng thủ phù hợp với các quy định của pháp luật. Xây dựng cơ chế phối hợp chủ động, nhạy bén trong nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời xử lý các điểm nóng, khủng hoảng thông tin, không để các thế lực thù địch lợi dụng, kích động, gây mất an ninh, trật tự.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở các cấp, các ngành, các địa phương, bảo đảm tập trung, toàn diện, thống nhất, kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết của HĐND về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ;
- Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;
- Văn phòng Thành ủy Hà Nội;
- VPUB: CVP, PCVP B.V.Thắng;
- Các phòng: KT, NC, TH;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn